

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-PT

Ngày: 27-02-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Kim Đồng

*Các Thẩm phán:* Bà Hoàng Thị Minh Hương

Ông Võ Đình Nghi

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Huy; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Đào; Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/TLPT-HS ngày 10-01-2018 đối với bị cáo K' H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 06-12-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **K'H** (tên gọi khác: *K'H1*), sinh năm 1997 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKKTT và cư trú: Thôn PX, xã PL, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Dân tộc: Mạ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông K'K, sinh năm 1965, Con bà K'J, sinh năm 1967, hiện đều cư trú tại thôn PX, xã PL, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Mai; Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

*Trong vụ án này, đại diện bị hại, người liên quan K'Ni K, anh Tr không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo K' H không có giấy phép lái xe, tự ý lấy xe của anh K'Ni K (*anh rể bị cáo*) đang dựng ở nhà điều khiển. Khoảng 10 giờ, ngày 29-4-2017, bị cáo K' H điều khiển xe mô tô biển số 49C1-024.26 chở anh K' H2 theo hướng từ thôn

PX, xã Phi Liêng đi hướng xã Phú Sơn huyện Lâm Hà. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày đến đoạn đường thuộc thôn TT xã PL; khi xe còn cách khoảng 20m đã phát hiện phía trước hướng ngược chiều có xe mô tô biển số 49S1-045.00 do bị hại anh Xuân A điều khiển. Bị cáo điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái, tông vào xe mô tô do bị hại điều khiển. Hậu quả làm cho bị hại chết ngay tại chỗ; bị cáo, anh K' H2 đều bị thương; hai xe máy bị hư hỏng.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường theo hướng xe bị cáo lưu thông thể hiện đường hơi cong, mặt đường bê tông nhựa, lòng đường rộng 5m, có vạch sơn liền phân chia thành hai chiều; vị trí xe mô tô bị cáo điều khiển tông vào xe bị hại điều khiển tại thuộc phần đường bên trái theo hướng xe bị cáo lưu thông.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 148/2017 ngày 09-5-2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận bị hại anh Xuân A chết do “*chấn thương sọ não vì tai nạn giao thông*”.

Vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ xe mô tô biển số 49C1-024.26; xe mô tô 49S1-045.00 đều bị hư hỏng; Cơ quan điều tra xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 49C1-024.26 cho anh K'Ni K; trả lại xe mô tô 49S1-045.00 cho anh Tr, các chủ xe không yêu cầu bồi thường.

Về bồi thường thiệt hại, bị cáo tự nguyện bồi thường 49.000.000 đồng, nay không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại bản án số 30/2017/HSST ngày 06-12-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông tuyên bố bị cáo K'H (*tên gọi khác: K'H1*) phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo K'H 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết về án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 11/12/2017 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo khai nhận như Bản án sơ thẩm quy kết, không thắc mắc khiếu nại đối với Bản án sơ thẩm; Người bào chữa đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận kháng cáo; áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa Bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo K' H không có giấy phép lái xe nhưng điều khiển xe mô tô biển số 49C1-024.26 chở anh K' H2 theo hướng thôn PX, xã Phi Liêng đi theo hướng xã Phú Sơn huyện Lâm Hà. Khi lưu thông đến đoạn đường thuộc thôn TT xã PL, bị cáo điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái, tông vào xe mô tô biển số 49S1-045.00 do bị hại anh Xuân A điều khiển theo hướng ngược chiều. Hậu quả làm cho bị hại anh Xuân A chết do *“chấn thương sọ não vì tai nạn giao thông”*. Đối chiếu lời khai bị cáo, lời khai người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe, kết luận giám định pháp y; cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo K'H phạm tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* theo quy định điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện: Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện người bị hại trình bày bị cáo là người dân tộc thiểu số nhưng sau khi gây tai nạn gia đình đã đến thăm hỏi, bồi thường và bố mẹ bị cáo đã sang làm cà phê cho gia đình bị hại, bản thân bị cáo cũng bị thương gãy xương đùi hiện đang phải tiếp tục điều trị nên bị cáo vẫn còn phải đi nặng nên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tiếp tục điều trị vết thương. Xét thấy, tai nạn xảy ra do lỗi của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt là người lao động nghèo có sổ hộ cận nghèo, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thể hiện đã bồi thường cho gia đình người bị hại, đồng thời do kinh tế khó khăn nên đã bồi thường thêm bằng sức lao động của gia đình bị cáo bằng cách bố mẹ bị cáo đã sang làm cà phê cho gia đình người bị hại, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p khoản 1 Điều 46 và bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự (đại diện người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo; ông ngoại bị cáo có thành tích công hiến, được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì), không có tình tiết tăng nặng, bản thân bị cáo cũng bị thương gãy xương đùi trái, phải mổ kết hợp xương SAT hiện đang tiếp tục điều trị và đang phải sử dụng nạng để đi lại nên bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát nhằm tạo điều kiện để bị cáo được tiếp tục điều trị bệnh.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo K'H 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

*Giao bị cáo K' H cho Ủy ban nhân dân xã PL, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.*

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo K'H không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND cấp sơ thẩm;
- Cơ quan THAHS Đam Rông;
- Cơ quan CSĐT Đam Rông;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ, Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Kim Đồng**

